

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực môi trường và giao dịch bảo đảm thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 ;

Căn cứ Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 164/TTr-STNMT ngày 05 tháng 3 năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 13 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực môi trường và giao dịch bảo đảm thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*có Phụ lục 01 kèm theo*) và quy trình nội bộ giải quyết 11 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực giao dịch bảo đảm thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (*có Phụ lục 02 kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định

này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Cao Thắng**

**Phụ lục 01**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 13 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG VÀ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM THUỘC PHẠM VI TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**  
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực môi trường (02 TTHC)</b>						
1	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	15 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận hồ sơ hợp lệ	01 ngày	Chi cục Bảo vệ môi trường giải quyết: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 29/9/2016

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				môi trường thông qua kết quả: 01 ngày; 4. Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường thông qua kết quả: 01 ngày.			
		30 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận hồ sơ hợp lệ trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại trong khuôn viên cơ	01 ngày	Chi cục Bảo vệ môi trường giải quyết: 27,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 25 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 29/9/2016

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		sở phát sinh chất thải nguy hại		môi trường thông qua kết quả: 01 ngày; 4. Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường thông qua kết quả: 01 ngày.			
2	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	15 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận hồ sơ hợp lệ	01 ngày	Chi cục Bảo vệ môi trường giải quyết: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường thông qua kết quả: 01 ngày;	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 29/9/2016

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				4. Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường thông qua kết quả: 01 ngày.			
		30 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận hồ sơ hợp lệ trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại trong khuôn viên cơ sở phát sinh chất thải nguy hại	01 ngày	Chi cục Bảo vệ môi trường giải quyết: 27,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 25 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Thẩm định và đánh giá tác động môi trường thông qua kết quả: 01 ngày;	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt: 01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 29/9/2016

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				4. Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường thông qua kết quả: 01 ngày.			
<b>II Lĩnh vực giao dịch bảo đảm (10 TTHC)</b>							
3	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
4	Đăng ký thế chấp tài sản	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể:	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	gắn liền với đất	nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ		1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày		UBND ngày 13/4/2017
5	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày;	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.			
6	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
7	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể:	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	gắn liền với đất hình thành trong tương lai	nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ		1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	đất đai ký duyet: 0,75 ngày		
8	Đăng ký thể chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng không phải là nhà ở, dự án đầu tư	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày;	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyet: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ- UBND ngày 04/3/2020

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	xây dựng khác theo quy định của pháp luật			3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.			
9	Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ. <i>(Lưu ý: Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận trong trường hợp thực hiện đồng thời thủ tục đăng</i>	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		<i>ký thể chấp với thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định)</i>					
10	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
11	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thể chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017
12	Xóa đăng ký thể chấp	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày;	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyệt: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.			
13	Chuyển tiếp đăng ký thể chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phân công thụ lý: 0,25 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thông qua kết quả: 0,5 ngày.	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai ký duyet: 0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ- UBND ngày 04/3/2020
<b>Tổng số: 13 TTHC</b>							

**Phụ lục 02**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 11 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC GIAO DỊCH BẢO ĐẢM THUỘC PHẠM VI TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẤP HUYỆN**

*(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực giao dịch bảo đảm (11 TTHC)</b>						
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
2	Đăng ký thế chấp tài sản	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể:	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
	gắn liền với đất	nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ		1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.			UBND ngày 13/4/2017
3	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
4	Đăng ký thế chấp tài sản hình thành trong tương lai	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày;	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.			
5	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
6	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
	công trình xây dựng không phải là nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khác theo quy định của pháp luật						
7	Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ. <i>(Lưu ý: Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện thủ tục đăng ký)</i>	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
		<i>biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận trong trường hợp thực hiện đồng thời thủ tục đăng ký thế chấp với thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận theo quy định)</i>					
8	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày;	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
	chấp trong trường hợp đã đăng ký thể chấp	nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ		2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.			
9	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thể chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017
10	Xóa đăng ký thể chấp	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày;	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 13/4/2017

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.			
11	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	3,5 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	0,5 ngày	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai giải quyết: 1,75 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: 0,75 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	0,75 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 04/3/2020
<b>Tổng số: 11 TTHC</b>							